

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG ẢNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2023/HS-ST

Ngày: 06-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Đình Hoàng

Bà Bùi Thị Việt Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tuấn Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Trí Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử trực tuyến (Điểm cầu trung tâm tại trụ sở TAND huyện Mường Ảng; Điểm cầu thành phần, 01 điểm cầu tại trụ sở Công an huyện Mường Ảng) công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 38/2023/TLST-HS, ngày 07 tháng 02 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐXXST-HS ngày 21/02/2023 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất: Họ và tên: **Hồ Chừ X**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1973, nơi sinh: huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản P, xã A, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: Không; Bố đẻ: Hồ Bua X1 (đã chết); mẹ đẻ Chá Thị P (đã chết); Gia đình bị cáo có 05 chị em ruột, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình; Bị cáo sống chung như vợ chồng với Mùa Thị D sinh năm 1975 và 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị kết án; chưa bị xử lý hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/12/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ hai: Họ và tên: **Lò Văn C**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1965, nơi sinh: huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản T, xã N, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 07/10; Bố đẻ: Lò Văn L (đã chết) và mẹ đẻ Lò Thị T (đã chết); Gia đình bị cáo có 08 anh em ruột, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình; Bị cáo có vợ là Lường Thị Y, sinh năm 1967 và 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị kết án; chưa bị xử lý hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/10/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ ba: Họ và tên: **Lò Văn S**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1995, nơi sinh: huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản T, xã N, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 08/12; Bố đẻ: Lò Văn S, sinh năm 1978 và mẹ đẻ Lò Thị H, sinh năm 1979; Gia đình bị cáo có 03 anh em ruột, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Đã bị xét xử. Ngày 28/11/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo bản án số 269/2014/HSST, đến nay đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/10/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn C: Bà Hà Thị T – Trợ giúp viên pháp lý. Nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn S: Bà Nguyễn Thị Thu H – Trợ giúp viên pháp lý. Nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lò Văn U sinh năm 1997. Nơi cư trú: Bản T, xã N, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. (Có mặt).

Người phiên dịch cho bị cáo Hồ Chừ Cửa: Ông Vũ A S, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Tổ dân phố Y, thị trấn M, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, các bị cáo Lò Văn C, Lò Văn S và Hồ Chừ X bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 14/10/2022 Lò Văn S từ nhà ở Bản T, xã N, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đến nhà Lò Văn C trú cùng bản để rủ C đi tìm mua ma túy để sử dụng, C đồng ý rồi lấy xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại SERIUS biển kiểm soát 27B1-745.80 để S chở C lên khu vực bản P, xã A, huyện Mường Ảng tìm mua ma túy. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày sau khi đến bản P, S và C đi vào nhà của Hồ Chừ X, tại bàn uống nước nhà Cửa, S đưa cho C 200.000 đồng để C mua ma túy, C cầm tiền đưa cho X và nói mua 200.000 đồng heroine, Cửa đồng ý nhận tiền C đưa gồm 01 tờ tiền polyme mệnh giá 200.000 đồng rồi đi vào phòng quay ra lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc ra 01 gói Heroine được gói bằng mảnh túi nilon màu hồng dùng dao lam cắt lấy 01 cục nhỏ đưa cho S (Việc mua bán có 03 người gồm S, C, Cửa cùng biết và chứng kiến). Sau khi mua được heroine S và C điều khiển xe mô tô đi ra thị trấn Mường Ảng chơi, trên đường đi cả hai đã sử dụng hết số Heroine mua được của X. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày khi trên đường đi từ thị trấn Mường Ảng về nhà, C rủ S tiếp tục vào nhà X mua ma túy về sử dụng, S đồng ý rồi điều khiển xe mô tô đến nhà Cửa, S gặp X và nói mua 100.000 đồng Heroine nhưng xin lại 10.000 đồng. Cửa đồng ý nhận tiền của S đưa gồm 01 tờ polyme mệnh giá 50.000 đồng, 04 tờ polyme mệnh giá 10.000 đồng rồi lấy 01 gói Heroine được gói bằng mảnh túi nilon màu hồng dùng dao lam cắt lấy một ít Heroine bán cho S (Việc mua bán có 03 người gồm S, C và X cùng biết và chứng kiến). Sau khi mua được Heroine, S chia gói Heroine vừa

mua thành 02 phần và gói lại bằng nilon màu hồng. S cất giấu 02 gói Heroine trong túi quần bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô chở C đi về. Đến 11 giờ ngày 14/10/2022 khi S và C đi đến khu vực Bản T, xã N, huyện Mường Ảng thì bị tổ công tác Công an xã N phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số Heroine S đang cất giấu có khối lượng 0,12 gam.

Theo biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định ngày 14/10/2022 của Công an huyện Mường Ảng và Kết luận giám định số 1347/KL-KTHS, ngày 17/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn S, Lò Văn C là 0,12 gam; Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn S, Lò Văn C gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Theo biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định ngày 02/12/2022 của Công an huyện Mường Ảng và Kết luận giám định số 1559/KL-KTHS, ngày 10/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Hồ Chừ X là 0,94 gam; 02 mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Hồ Chừ X gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 07/CT - VKSMA, ngày 06/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Hồ Chừ X về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo Lò Văn S, Lò Văn C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên toà, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Hồ Chừ X, Lò Văn C, Lò Văn S. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồ Chừ X từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn S từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 05 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo C từ 01 năm 01 tháng đến 01 năm 04 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- * Vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của BLHS; Khoản 2, khoản 3 Điều 106 của BLTTHS. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,09 gam Heroine, là vật chứng còn lại của vụ án sau khi trích gửi mẫu giám định và 02 mảnh túi nilon màu hồng (*vật chứng thu giữ của bị cáo S và C*); 0,82 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi trích gửi mẫu giám định; 01 túi nilon màu vàng và 02 mảnh túi nilon màu trắng (*vật chứng thu giữ của bị cáo C*).

- Truy thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 290.000 đồng (Hai trăm chín mươi nghìn đồng) của Hồ Chừ X.

- Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn trắng – đen; biển kiểm soát 27B1-745.80; số khung: RLCUE3210HY148737; số máy: E3X9E-433991; xe cũ đã qua sử dụng, đăng ký mang tên Lò Văn U, quá trình điều tra xác định Út không biết bố mình là Lò Văn C dùng chiếc xe vào việc mua ma túy cũng như anh Út có đơn xin lại tài sản nên cần trả lại cho anh Lò Văn Út.

* Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lò Văn S thuộc diện hộ nghèo, các bị cáo Lò Văn C, Hồ Chừ X đều sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên đề nghị miễn án phí HSST cho các bị cáo.

Những người bào chữa cho bị cáo Lò Văn S và Lò Văn C nhất trí với nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Lò Văn S và Lò Văn C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Đối với bị cáo Lò Văn C có bố là Lò Văn Lay được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng 3 nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt xem xét cho các bị cáo S, C được hưởng mức án thấp nhất khung hình phạt. Về án phí đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí HSST cho các bị cáo.

Bị cáo Lò Văn S và Lò Văn C nhất trí nội dung bản luận cứ của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát. Thực hiện lời nói sau cùng các bị cáo Lò Văn Xôm và Lò Văn C nhận phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo Hồ Chừ X không có ý kiến tranh luận gì về đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa cũng như nội dung Cáo trạng truy tố bị cáo. Thực hiện lời nói sau cùng bị cáo nhận phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nội dung vụ án:

Qua phân tranh tụng công khai tại phiên tòa các bị cáo Hồ Chừ X, Lò Văn C, Lò Văn S đã khai và công nhận: Vào ngày 14/10/2022 Hồ Chừ X đã 02 lần bán Heroine cho Lò Văn C, Lò Văn S thu được 290.000 đồng. Lò Văn S và Lò Văn C đã có hành vi tàng trữ 0,12 gam Heroine với mục đích để sử dụng. Ngoài ra ngày 02/12/2022 Hồ Chừ X còn có hành vi tàng trữ trái phép trên người 0,94 gam

Heroin nhằm mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Lời khai nhận tội của các bị cáo trước phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ, cũng như cáo trạng số 07/CT - VKSMA, ngày 06/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố.

Hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; Bị cáo Lò Văn S và Lò Văn C cùng mua và tàng trữ trái phép 0,12 gam Heroine của bị cáo Hồ Chừ X với mục đích để sử dụng, còn bị cáo Cửa ngoài bán trái phép 0,12 gam Heroine cho bị cáo S và C thì bị cáo còn tàng trữ trái phép 0,94 gam Heroine, do đó bị cáo Cửa còn phải chịu trách nhiệm đối với khối lượng Heroine đã bán cho S và C là 0,12 gam Heroine. Hành vi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo S và C đủ định lượng buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Hành vi bán trái phép Heroine hai lần cho các bị cáo S, C và tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Hồ Chừ X đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Vì vậy buộc bị cáo Cửa phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 BLHS.

Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý để xét xử bị cáo Hồ Chừ X về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại khoản 2 Điều 251 BLHS quy định: “2. *Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 đến 15 năm:*

b) *Phạm tội 02 lần trở lên;*

c) *Mua bán với 02 người trở lên;”*

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý để xét xử bị cáo Lò Văn S và Lò Văn C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

...c) *Heroine..., Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam*”.

[2] *Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Hành vi phạm tội của bị cáo Hồ Chừ X thuộc trường hợp tội phạm rất nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội có mức cao nhất của khung hình phạt đến 15 năm tù, được quy định tại Bộ luật hình sự; Hành vi phạm tội của các bị cáo Lò Văn S và Lò Văn C thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội có mức cao nhất của khung hình phạt đến 05 năm tù được quy định tại Bộ luật hình sự. Vì vậy các bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra.

[3] *Xét về hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra:* Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Lò Văn S, Lò Văn C và hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Hồ Chừ X là nguy hiểm cho xã hội, các hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền của nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, đã tiếp tay cho các loại tội phạm gia tăng, làm giảm sút sức lao động, hủy hoại đến sức khỏe và trí tuệ của con người, khiến dư luận và nhân dân địa phương bất

bình và là một trong những nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm khác. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Hồ Chừ X đã 02 lần bán Heroine cho Lò Văn S, Lò Văn C; ngoài ra bị cáo Cửa còn tàng trữ trên người 0,94 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng và bán lẻ kiếm lời là tình tiết định khung quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 07 đến 15 năm tù; Các bị cáo Lò Văn S và Lò Văn C đã có hành vi tàng trữ 0,12 gam Heroine mục đích để sử dụng là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, trong 02 lần S và C mua Heroine của Hồ Chừ X thì lần 1 bị cáo S là người khởi xướng, lần 2 bị cáo C là người khởi xướng. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của từng bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:* Các bị cáo đều được bố mẹ sinh ra và lớn lên tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; bị cáo Hồ Chừ X không được đi học, bị cáo Lò Văn S học hết lớp 8/12, bị cáo Lò Văn C học hết lớp 7/10, lớn lên lao động sản xuất cùng gia đình. Các bị cáo Hồ Chừ X và Lò Văn C chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo Lò Văn S bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo bản án số 269/2014/HSST ngày 28/11/2014, đến nay đã được xóa án tích. Do các bị cáo thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức muốn có tiền một cách nhanh chóng cũng như đáp ứng cho nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, đi vào con đường phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của mình và tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Riêng bị cáo Lò Văn C có bố là Lò Văn Lay được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng 3 nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của BLHS.

Các bị cáo với nghề nghiệp làm nông nghiệp, bị cáo S thuộc diện hộ nghèo, hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn về kinh tế, sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Đối với người đàn ông dân tộc Mông tên là Vàng Sinh Pó ở bản Hua Pí, xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên, bị cáo Hồ Chừ X khai là người đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại bản Hua Pí, xã Xuân Lao nhưng không có ai tên là Vàng Sinh Pó, ngoài lời khai của bị cáo Cửa không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không đủ cơ sở xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét giải quyết.

Quá trình điều tra xác định anh Lò Văn U không biết bị cáo C dùng chiếc xe máy để đi mua ma túy nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] *Về vật chứng*: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của BLHS; Khoản 2, khoản 3 Điều 106 của BLTTHS, Hội đồng xét xử thấy rằng: 0,09 gam Heroine, là vật chứng còn lại của vụ án sau khi trích gửi mẫu giám định và 02 mảnh túi nilon màu hồng; 0,82 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi trích gửi mẫu giám định; 01 túi nilon màu vàng và 02 mảnh túi nilon màu trắng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn trắng – đen; biển kiểm soát 27B1-745.80; số khung: RLCUE3210HY148737; số máy: E3X9E-433991; xe cũ đã qua sử dụng cần trả lại cho anh Lò Văn U

- Số tiền 290.000đồng là số tiền Hồ Chừ X thu lợi bất chính mà có cần truy thu để sung vào ngân sách nhà nước.

[7] *Về án phí*: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, bị cáo Lò Văn S thuộc diện hộ nghèo. Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử miễn án phí HSST cho các bị cáo Của, S, C.

[8] Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Quyết định truy tố của VKSND huyện Mường Ảng; ý kiến của vị đại diện VKS, ý kiến của bị cáo qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác liên quan đến vụ án. Hội đồng xét xử thấy phù hợp với nội dung vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận; người bào chữa cho bị cáo C và S đề nghị chưa phù hợp về hình phạt hội đồng xét xử không chấp nhận.

[10] Trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Hồ Chừ X phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.
- Bị cáo Lò Văn S, Lò Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt:

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Hồ Chừ X 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 02/12/2022)

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Lò Văn C 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 14/10/2022)

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Lò Văn S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 14/10/2022)

2. Vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của BLHS; Khoản 2, khoản 3 Điều 106 của BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,09 gam Heroine, là vật chứng còn lại của vụ án sau khi trích gửi mẫu giám định và 02 mảnh túi nilon màu hồng (*vật chứng thu giữ của bị cáo S và C*); 0,82 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi trích gửi mẫu giám định; 01 túi nilon màu vàng và 02 mảnh túi nilon màu trắng (*vật chứng thu giữ của bị cáo C*).

- Truy thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 290.000 đồng (Hai trăm chín mươi nghìn đồng) của Hồ Chừ X.

- Trả lại cho anh Lò Văn Út: 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn trắng – đen; biển kiểm soát 27B1-745.80; số khung: RLCUE3210HY148737; số máy: E3X9E-433991; xe cũ đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mường Ảng và Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng lập ngày 06/02/2023).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho các bị cáo Lò Văn S, Lò Văn C, Hồ Chừ X.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/3/2023).

- Anh Út có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06/3/2023).

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Việt Hà

Vương Đình Hoàng

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND h.Mường Ảng;
- Công an h.Mường Ảng;
- Chi cục THADS h.Mường Ảng;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Vân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Việt Hà

Vương Đình Hoàng

Nguyễn Văn Phương